TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG KHÊ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

SỐ: 34/2018/HS-ST
NGÀY 15 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Bảo và ông Trần Quốc Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11 và 15 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/TLST-HS ngày 05/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/HSST-QĐ ngày 19/9/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2018/QĐ-HPT ngày 04/10/2018 đối với bị cáo:

Phan Đình N; sinh ngày 06/01/1978; sinh quán: Xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trú quán: Xóm V, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh T và bà Trần Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại ở địa phương; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Phan Thanh T, sinh năm 1951; Địa chỉ: Xóm V, xã P, huyện H, Hà Tĩnh; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Trung Tuyển - Văn phòng Luật sư Hồng Tuyển thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Bị hại:

Anh Trần Đình Nh, sinh năm 1990; Địa chỉ: Xóm S, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt

Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1985; Địa chỉ: Xóm H, xã , huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan:* Ông Phan Thanh T, sinh năm 1951 và bà Trần Thị V, sinh năm 1954; Địa chỉ: Xóm V, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Lê Khắc T, sinh năm 1988 (vắng mặt); Anh Lê Khắc S, sinh năm 1986 (vắng mặt); Anh Lê Hồng T, sinh năm 1987 (vắng mặt); Ông Trần Nam L, sinh năm 1952 (vắng mặt); Anh Lê Khắc T, sinh năm 1988 (có mặt); Đều có địa chỉ: Xóm V, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh;

Anh Lê Khắc K, sinh năm 1997; Địa chỉ: Xóm Y, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22h30’ ngày 18/4/2017 sau khi đi hát Karaoke cùng một số người bạn ở thị trấn H về đến hiệu cầm đồ “Dương N” ở ngã tư xã P do anh Trần Đình Nh, sinh năm 1990, trú tại xóm S, xã P quản lý thì Phan Đình N đi vào quán chơi, những người còn lại đứng ở ngoài. Lúc này Trần Đình Nh và Nguyễn Văn L sinh năm 1985 trú tại xóm H, xã V đang ngồi uống bia ở bên trong hiệu cầm đồ. Do có lời qua tiếng lại nên giữa N và Nh xẩy ra mâu thuẫn, xô xát với nhau, anh L can ngăn thì N đi về nhà mình cách đó khoảng 300m lấy 01 thanh mã tấu tự chế dài khoảng 60cm. Khoảng 22h40’, N quay lại hiệu cầm đồ, cầm mã tấu xông vào đâm Nh, thấy vậy anh L chạy đến ngăn lại thì bị N đâm trúng vào tay phải, làm chảy máu. Anh L bỏ chạy, thì N đuổi theo nhưng không kịp, nên N quay lại cầm mã tấu đâm vào người Nh, Nh giơ tay lên đỡ thì mã tấu đâm sượt qua mu bàn tay trái trúng vào bụng làm Nh bị thương. Nh lấy 01 đoạn gậy bi a dài khoảng 40cm ở trong cửa hiệu đánh vào đầu N, nên N cầm mã tấu bỏ đi. Khi đi được khoảng 20m thì N vứt thanh mã tấu ở bên lề đường, hiện không thu hồi được.

Hậu quả Trần Đình Nh bị thương phải đến bệnh viện Đa khoa huyện Hương Khê cấp cứu và điều trị từ ngày 18/4/2017 đến ngày 19/4/2017, chuyển đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh điều trị đến ngày 26/4/2017 thì ra viện. Tại Bản kết luận giám định pháp y số 46/TgT ngày 16/5/2017 của Trung tâm Pháp y Hà Tĩnh xác định thương tích của Trần Đình Nh: Hố chậu trái sẹo vết thương thấu bụng, kích thước 2,5cm x 0,4cm; Vết thương thủng đại tràng xích ma đã phẫu thuật làm hậu môn nhân tạo; Sẹo mổ đường trắng giữa trên và dưới rốn kích thước 12cm x 0,4 cm; Vùng bụng bên trái ngang với rốn sang 4,5cm lỗ hậu môn nhân tạo đường kính 2,5cm; Mu bàn tay trái sẹo kích thước 1cm x 0,5cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 42%. Vết thương do vật sắc nhọn gây nên.

Ngày 15/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Hương Khê đã mở phiên tòa xét xử đối với Phan Đình N. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông Phan Thanh T là bố của bị cáo N xuất trình bệnh án Phan Đình N điều trị bệnh tâm thần tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 25/7/2017 đến ngày 04/8/2017; đồng thời, bị cáo N không trả lời các câu hỏi của Hội đồng xét xử và đại diện gia đình bị cáo trình bày rằng N có tiền sử mắc bệnh tâm thần, hoạt động hằng ngày không bình thường. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã quyết định trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung để giám định tâm thần đối với bị cáo Phan Đình N.

Ngày 26/9/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hương Khê ra Quyết định số 42 trưng cầu Viện Pháp y tâm thần Trung ương giám định tình trạng tâm thần của Phan Đình N. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 43/KLGĐ ngày 12/6/2018 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi xảy ra vụ án ngày 18/4/2017 và tại thời điểm giám định Phan Đình N có biểu hiện chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Tại các thời điểm trên bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS-KSHS ngày 31/8/2018 của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê truy tố bị cáo Phan Đình N về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị hại anh Trần Đình Nh và đại diện gia đình bị cáo là ông Phan Thanh T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 50.000.000đ, nay bị hại không có yêu cầu bồi thường gì và có đơn xin bãi nại.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phan Đình N chỉ khai báo được về căn cước của mình, còn nội dung sự việc đánh nhau vào tối ngày 18/4/2017 thì bị cáo không nhớ rõ. Người đại diện hợp pháp của bị cáo, ông Phan Thanh T không có ý kiến gì về Kết luận giám định tâm thần của Viện Pháp y tâm thần Trung ương đối với bị cáo Phan Đình N và không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Bị hại anh Trần Đình Nh đề nghị giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phan Đình N về tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 năm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đồng ý với Cáo trạng đã truy tố và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Mặc dù tại phiên tòa bị cáo không nhớ được sự việc nhưng trong giai đoạn điều tra bị cáo đã khai báo đầy đủ sự việc, do đó đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại anh Nh đã được bồi thường đầy đủ và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo đều có công cách mạng, bố mẹ đều thương binh; bị cáo là người bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, và

thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án nhẹ nhất có thể và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố trước đây đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa ngày 15/9/2017 gia đình bị cáo Phan Đình N trình bày bị cáo có tiền sử bị bệnh tâm thần và xuất trình bệnh án điều trị bệnh tâm thần. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã quyết định trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung để giám định tâm thần đối với bị cáo. Sau khi có kết luận giám định tâm thần của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận Phan Đình N là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, Cơ quan điều tra đã làm thủ tục chỉ định người bào chữa cho bị cáo và tiến hành các hoạt động tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện, luật sư bào chữa và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Đình N khai không nhớ rõ sự việc đánh nhau xảy ra vào tối ngày 18/4/2017. Tuy nhiên, xét thấy lời khai của bị hại tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra được Chủ tọa công bố công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 22h40’ ngày 18/4/2017 tại hiệu Cầm đồ “Dương N” ở xóm Y, xã P, huyện H, Phan Đình N chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong giao tiếp, bị cáo về nhà lấy 01 thanh mã tấu tự chế quay lại hiệu cầm đồ gây thương tích cho anh Trần Đình Nh với tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 42%.

[3] Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần mặc dù bị cáo là người có nhược điểm về tâm thần nhưng trước, trong và sau khi phạm tội bị cáo vẫn đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, do đó bị cáo vẫn có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự; và cố ý gây thương tích cho anh Trần Đình N tỷ lệ tổn thương cơ thể là 42%, do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự 1999 có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 15 năm. Tuy nhiên, theo quy định có lợi cho bị cáo theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung

một số điều theo Luật số 12/2017/QH14) và hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, thì hành vi của bị cáo cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm. Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải xử lý nghiêm mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo là người phụ thuộc nên gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tại phiên tòa bị cáo không nhớ rõ sự việc, nhưng quá trình điều tra trước đây bị cáo đã khai báo đầy đủ, thành khẩn nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo được bị hại có đơn xin bãi nại, có cha mẹ đều là thương binh được tặng nhiều huân chương kháng chiến chống Mỹ và bản thân bị cáo là đối tượng của nạn nhân chất độc da cam hiện được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng, do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trong khi có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt với mức án 03 năm tù là phù hợp. Đồng thời, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là đối tượng nạn nhân chất độc da cam được hưởng trợ cấp hàng tháng, bị nhược điểm về tâm thần, nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng… nên không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù, do đó áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp để thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đối với bị cáo.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát và luật sư bào chữa cho bị cáo đều có căn cứ và phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Đình Nh đã được bồi thường đầy đủ, không yêu cầu gì thêm; anh Nguyễn Văn L không yêu cầu bồi thường và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phan Thanh T, bà Trần Thị V không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Đình N phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Xử phạt bị cáo Phan Đình N 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Đình N cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã P;
- Lưu HSVA - VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

Nguyễn Thanh Tùng